

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI THÁI HÀ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI THÁI HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI HA NEW TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THAI HA NEW TECHNOLOGY., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109118899

3. Ngày thành lập: 09/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 116, Ngõ 95, Phố Vũ Xuân Thiều, Tổ 14, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976252226

Fax:

Email: Thaialighting@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh Chi tiết: - Sản xuất plastic nguyên sinh - Sản xuất cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: - Sản xuất bao bì từ plastic	2220
3.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
4.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
5.	Đúc sắt, thép	2431
6.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
7.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
8.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
9.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
10.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
11.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
12.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
13.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
14.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

15.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất sạc ắc quy ở trạng thái rắn; - Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; - Sản xuất chuông điện; - Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện; - Sản xuất máy làm sạch siêu âm (trừ thí nghiệm và nha khoa); - Sản xuất máy đổi điện trạng thái rắn, máy đổi điện, pin nhiên liệu, cung cấp năng lượng điều chỉnh và không điều chỉnh, cung cấp năng lượng liên tục; - Sản xuất máy cung cấp năng lượng liên tục (UPS); - Sản xuất máy triệt sự tràn; - Sản xuất dây dụng cụ, dây phụ trợ và các bộ dây điện khác với dây và kết nối cách điện; - Sản xuất điện cực cacbon và graphit, kết nối, các sản phẩm cacbon và graphit điện khác; - Sản xuất máy thực hành gia tốc; - Sản xuất tụ điện, điện trở, và các thiết bị tương tự, máy gia tốc; - Sản xuất súng cầm tay hàn sắt; - Sản xuất nam châm điện; - Sản xuất còi báo động; - Sản xuất bảng ghi tỉ số điện tử; - Sản xuất các thiết bị tín hiệu như đèn giao thông và thiết bị dấu hiệu bộ hành; - Sản xuất vật cách điện (trừ bằng thủy tinh và sứ), dây cáp kim loại cơ bản; - Sản xuất các thiết bị và cấu kiện điện dùng trong các động cơ đốt trong; - Sản xuất các thiết bị hàn điện, bao gồm máy hàn thép cầm tay.	2790
16.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
18.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
19.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
20.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
21.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
22.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
23.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
24.	Tái chế phế liệu	3830
25.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
26.	Xây dựng công trình điện	4221
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
30.	Xây dựng nhà để ở	4101
31.	Xây dựng nhà không để ở	4102
32.	Phá dỡ	4311
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
34.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: - Hệ thống báo động chống trộm, - Dây dẫn và thiết bị điện - Hệ thống chiếu sáng - Chuông báo cháy - Hệ thống báo động chống trộm	4321(Chính)
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
37.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn động vật sống - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
38.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
39.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc - Bán buôn thiết bị và phụ tùng máy lọc nước - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
42.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
43.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác (loại trừ kinh doanh vàng miếng) - Bán buôn sắt, thép, inox các loại	4662
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị máy lọc nước	4759
45.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	4784
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
47.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
48.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826

49.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc	4641
50.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép -Bán buôn cửa các loại	4669
51.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
52.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: Hoạt động đấu giá	4774
53.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
54.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
55.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: -Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến -Bán buôn xi măng -Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi -Bán buôn kính xây dựng -Bán buôn sơn, vécni -Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh -Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
56.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
57.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh) -Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
58.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
59.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

60.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan - lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan) - lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác (không kinh doanh hoạt động cho thuê kho bãi)	5210
61.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất nhôm kính các loại, các loại cửa cuốn, cửa sắt, cửa inox, cửa kéo (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở)	2599
62.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt nhôm kính các loại, các loại cửa cuốn, cửa sắt, cửa inox, cửa kéo, cửa nhựa...	4329
63.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
64.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
65.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
66.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
67.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
68.	In ấn	1811
69.	Sao chép bản ghi các loại	1820
70.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
71.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
72.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
73.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
74.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
75.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
76.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
77.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
78.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
79.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
80.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
81.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
82.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
83.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
84.	Cho thuê xe có động cơ	7710

85.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn bán lẻ mô tô, xe máy Loại trừ hoạt động đấu giá	4541
86.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THÁI HÀ	Tổ 19, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	45,000	0010870053 34	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	45,000		

2	HOÀNG DUY HƯNG	Thôn trần phú, Xã Nguyên Xá, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	45,000	151719405
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	45,000	
3	NGUYỄN THỊ THU THỦY	Tổ 4, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	001191011940
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THÁI HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/06/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001087005334

Ngày cấp: 19/05/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 19, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 116, Ngõ 95, Phố Vũ Xuân Thiều, Tổ 14, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội